

Số: **126** /TB-CHQ

Hà Nội, ngày **13** tháng **3** năm **2025**

THÔNG BÁO
Về kết quả xác định trước mã số

CỤC TRƯỞNG CỤC HẢI QUAN

Căn cứ Luật Hải quan số 54/2014/QH13 ngày 23 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ Nghị định số 08/2015/NĐ-CP ngày 21 tháng 01 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật Hải quan về thủ tục hải quan, kiểm tra giám sát, kiểm soát hải quan, được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 59/2018/NĐ-CP ngày 20 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ;

Căn cứ Thông tư số 38/2015/TT-BTC ngày 25 tháng 03 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về thủ tục hải quan, kiểm tra giám sát hải quan, thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu và quản lý thuế đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu, được sửa đổi, bổ sung tại Thông tư số 39/2018/TT-BTC ngày 20 tháng 4 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính;

Căn cứ Thông tư số 14/2015/TT-BTC ngày 30 tháng 01 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn về phân loại hàng hóa, phân tích để phân loại hàng hóa, phân tích để kiểm tra chất lượng, kiểm tra an toàn thực phẩm, được sửa đổi, bổ sung tại Thông tư số 17/2021/TT-BTC ngày 26 tháng 02 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính;

Căn cứ Thông tư số 31/2022/TT-BTC ngày 08 tháng 6 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc ban hành Danh mục hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu Việt Nam;

Trên cơ sở hồ sơ đề nghị xác định trước mã số, Đơn đề nghị số 01/CV-HS ngày 08/01/2025 của Công ty Cổ phần hóa chất MA HA, mã số thuế: 0303458286;

Theo đề nghị của Trưởng ban Ban Nghiệp vụ thuế hải quan,

Cục Hải quan thông báo kết quả xác định trước mã số như sau:

1. Hàng hóa đề nghị xác định trước mã số do tổ chức, cá nhân cung cấp:

Tên thương mại: DENSIL 220

Tên gọi theo cấu tạo, công dụng: DENSIL 220

Ký, mã hiệu, chủng loại: không có

Nhà sản xuất: TROY SIAM
COMPANY LIMITED

2. Tóm tắt mô tả hàng hóa được xác định trước mã số: Theo hồ sơ xác định trước mã số, thông tin mặt hàng như sau:

- Thành phần, cấu tạo, công thức hóa học: Thành phần chính Tebuconazole, Propiconazole, Permethrin, dung môi hữu cơ
- Cơ chế hoạt động, cách thức sử dụng:
 - + Bơm vào bồn chứa cao, dùng áp suất sục cho ngấm vào thân gỗ
 - + Bồn cao xả xuống bồn nằm ngang tạo áp lực dẫn vào bồn chứa thân gỗ cho thấm hết vào các cây gỗ này để bảo quản gỗ, diệt mối mọt
- Hàm lượng tính trên trọng lượng:

Tên hóa chất	Số CAS	Hàm lượng (%)
White Spirit (Naphtha (petroleum), hydrodesulfurized heavy)	64742-82-1	85 – 95
2-Butoxyethanol	111-76-2	2 – 5
Tebuconazole	107534-96-3	0.6 - 0.9
Propiconazole	60207-90-1	0.6 - 0.9
Permethrin	52645-53-1	0.4 - 0.7

- Thông số kỹ thuật: Dạng lỏng, màu vàng, mùi dầu mỏ, tan trong dung môi, tỷ trọng 0.79, điểm sôi > 149°C. Đóng gói: 790 KGS/thùng

- Công dụng theo thiết kế: Thuốc bảo quản gỗ, chứa hoạt chất diệt côn trùng, diệt nấm

3. Kết quả xác định trước mã số: Theo thông tin trên Đơn đề nghị xác định trước mã số, thông tin tại tài liệu đính kèm hồ sơ, Thông báo Kết quả giám định số 02137/N3.24/DG ngày 20/11/2024 của Trung tâm kỹ thuật tiêu chuẩn đo lường chất lượng 3, mặt hàng như sau:

Tên thương mại: DENSIL 220

- Thành phần, cấu tạo, công thức hóa học: Thành phần chính Tebuconazole (0.85%), Propiconazole (0.81%), Permethrin (0.57%), dung môi hữu cơ

- Cơ chế hoạt động, cách thức sử dụng:

- + Bơm vào bồn chứa cao, dùng áp suất sục cho ngấm vào thân gỗ
- + Bồn cao xả xuống bồn nằm ngang tạo áp lực dẫn vào bồn chứa thân gỗ cho thấm hết vào các cây gỗ này để bảo quản gỗ, diệt mối mọt

- Hàm lượng tính trên trọng lượng:

Tên hóa chất	Số CAS	Hàm lượng (%)
White Spirit (Naphtha (petroleum), hydrodesulfurized heavy)	64742-82-1	85 – 95
2-Butoxyethanol	111-76-2	2 – 5
Tebuconazole	107534-96-3	0.6 - 0.9
Propiconazole	60207-90-1	0.6 - 0.9
Permethrin	52645-53-1	0.4 - 0.7

- Thông số kỹ thuật: Dạng lỏng, màu vàng, mùi dầu mỏ, tan trong dung môi, tỷ trọng 0.79, điểm sôi > 149°C. Đóng gói: 790 KGS/thùng - Công dụng theo thiết kế: Thuốc bảo quản gỗ, chứa hoạt chất diệt côn trùng, diệt nấm	
Ký, mã hiệu, chủng loại: không có	Nhà sản xuất: TROY SIAM COMPANY LIMITED

thuộc nhóm **38.08** “Thuốc trừ côn trùng, thuốc diệt loài gặm nhấm, thuốc trừ nấm, thuốc diệt cỏ, thuốc chống nảy mầm và thuốc điều hoà sinh trưởng cây trồng, thuốc khử trùng và các sản phẩm tương tự, được làm thành dạng nhất định hoặc đóng gói để bán lẻ hoặc như các chế phẩm hoặc sản phẩm (ví dụ, băng, bắc và nền đã xử lý lưu huỳnh và giấy bẫy ruồi)”, phân nhóm “- Loại khác:”, phân nhóm **3808.99** “- - Loại khác:”, mã số **3808.99.10** “- - - Thuốc bảo quản gỗ, chứa chất diệt côn trùng hoặc trừ nấm” tại Danh mục hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu Việt Nam.

Thông báo này có hiệu lực kể từ ngày ban hành.

Cục trưởng Cục Hải quan thông báo đề Công ty Cổ phần hóa chất MA HA biết và thực hiện./.

Nơi nhận:

- Công ty Cổ phần hóa chất MA HA (03.15, 03.16, 03.17, 03.18 tầng 3, Cao ốc Văn phòng-Thương mại-Dịch vụ Officetel và Căn hộ, số 38 Trương Quốc Dung, Phường 08, Quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh);
- Các Chi cục hải quan khu vực (để thực hiện);
- Chi cục Kiểm định hải quan;
- Website Hải quan;
- Lưu: VT, NVTHQ-PL-Uyên (3b).

KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG



Lưu Mạnh Tường

* Ghi chú: Kết quả xác định trước mã số trên chỉ có giá trị sử dụng đối với tổ chức, cá nhân đã gửi đề nghị xác định trước mã số.

TỔNG CỤC HẢI QUAN
BỘ PHẬN TIẾP NHẬN & TRẢ
KẾT QUẢ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1389/KSGQHS

Hà Nội, ngày 06 tháng 02 năm 2025

PHIẾU KIỂM SOÁT QUÁ TRÌNH GIẢI QUYẾT HỒ SƠ

Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả số: **161/TNHS**
Nội dung thủ tục: Đề nghị xác định trước mã số hàng hóa XNK: Công ty CP Hóa
chất **MA HA – 01/CV-HS**
Cơ quan phối hợp giải quyết hồ sơ: Cục Thuế XNK

TÊN CƠ QUAN	THỜI GIAN GIAO, NHẬN HỒ SƠ		KẾT QUẢ GIẢI QUYẾT HỒ SƠ (Trước hạn/đúng hạn/quá hạn)	GHI CHÚ
1. Giao: Bộ phận TN&TKQ	15h00 phút, ngày 06 tháng 02 năm 2025			
2. Nhận: Cục Thuế XNK	Người giao (Ký và ghi rõ họ tên)  Đinh Thị Thái Nga	Người nhận (Ký và ghi rõ họ tên)		
1. Giao:.....	...giờ...phút, ngày ... tháng ... năm....,			
Bộ phận TN&TKQ	Người giao (Ký và ghi rõ họ tên)	Người nhận (Ký và ghi rõ họ tên)		
2. Nhận:				
1. Giao:	...giờ...phút, ngày ... tháng ... năm....			
.....	Người giao (Ký và ghi rõ họ tên)	Người nhận (Ký và ghi rõ họ tên)		
2. Nhận:				
Bộ phận TN&TKQ				

Ghi chú: Trường hợp hồ sơ được chuyển qua dịch vụ bưu chính thì thời gian giao, nhận hồ sơ và việc ký nhận thể hiện trong hóa đơn của cơ quan Bưu chính.